

Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1971; Trú tại: Số A, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1971; Trú tại: B, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1951; Trú tại: Số A, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023;

Căn cứ biên bản làm việc ngày 21/02/2023 của TAND huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre đối với bà Nguyễn Thị T1;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 và biên bản làm việc ngày 21 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T chấm dứt kể từ

ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung; Nguyễn Văn N, sinh ngày 05/6/1995, Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 29/4/2004; đã trưởng thành; bà Nguyễn Thị L nuôi cháu Nguyễn Thị Khánh N2, sinh ngày 26/9/2009; ông Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Thị L tự nguyện không yêu cầu.

Ông Nguyễn Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên hoặc cơ quan tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không xét đến.

- Nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T nợ bà Nguyễn Thị T1 số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện không yêu cầu giải quyết tiền nợ trong vụ án này; trường hợp có yêu cầu bà Nguyễn Thị T1 được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác theo quy định.

- Án phí HNGĐ là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001822 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án hình sự dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị L được hoàn lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Thanh Phú;
- Chi cục THADS H.Thanh Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã Thới Thạnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền